

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **205/2019/HS-ST**

Ngày: 14/5/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hải Thị Liễu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ông Hoàng Xuân Trúc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trần Thanh D**, sinh năm 1992, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 418/4, khu phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1963 và bà Vũ Thị H1, sinh năm 1968; Vợ: Đặng Thị H2, sinh năm 1994; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt: 14/11/2018 (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh D là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, lúc 14 giờ 30 phút ngày 14/11/2018, D đi đến khu vực phường T, thành phố B mua của một người đàn ông tên C (không rõ lai lịch) 02 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, D cất giấu 02 gói ma túy trong quần lót đang mặc và đi đến tiệm trò chơi điện tử không tên tại địa chỉ 82/38, khu phố 3, phường A, thành phố B thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng:

- 02 gói ny lon bên trong chứa tinh thể màu trắng, đã được niêm phong có chữ ký của D.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0976858431, số Imel: 35940788880921. Qua xác minh đây là tài sản của chị Đặng Thị H2 (vợ bị cáo) không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chị H2.

Tại bản kết luận giám định số 578/PC54-GĐMT ngày 19/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy khối lượng 9,8749 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 144/CT/VKSBH-HS ngày 19/3/2019 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh D mức án từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh D đã khai nhận vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 14/11/2018 khi bị cáo đang cất giấu 02 gói ma túy trong người và đi đến tiệm trò chơi điện tử tại địa chỉ 82/38, khu phố 3, phường An Bình, thành phố B thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 578/PC54-GĐMT ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 9,8749 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật

hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bản thân bị cáo cũng là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp nên để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã có hành vi mua ma túy về sử dụng; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự, có 01 con còn nhỏ sinh năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0976858431, số Imel: 359407088880921 là của chị Đặng Thị H (vợ bị cáo) qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H. Do đó không đặt ra xem xét.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 578/PC09-GĐMT ngày 21/11/2018, có dấu mộc tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. B, tỉnh Đồng Nai).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thanh D 05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 578/PC09-GĐMT ngày 21/11/2018, có dấu mộc tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. B, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh D phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan THA hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hải Thị Liễu**